

Bản án số: 134/2022/HSST
Ngày: 26/08/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG A – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Độ.

Ông Nguyễn Văn Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đông A, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 08 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 108/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 07 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 07 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 08 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị B** - Sinh năm 1943 tại Hà Nội. Giới tính: Nữ. Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Bến T, xã Bắc H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Già yếu. Văn hoá: 03/10. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Văn Ái (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị Trà (Đã chết). Chồng: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1941 (Đã chết), có 04 con, lớn nhất sinh năm 1962, nhỏ nhất sinh năm 1979. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 28/3/2022, Công an huyện Đông A xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 3.500.000 đồng về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

Tạm giữ, tạm giam: Không. Danh, chỉ bản số 345 ngày 17/05/2022 của công an huyện Đông A, Hà Nội. Có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988 và chồng là anh Trương Tuấn A, sinh năm 1981. Hộ khẩu thường trú: Thôn thôn Bến T, xã Bắc H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thửa đất 31b địa chỉ: Thôn Bến T, xã Bắc H, huyện Đông A, Hà Nội trước đây thuộc quyền sử dụng của hộ gia đình ông Nguyễn Văn Q và vợ là Nguyễn Thị B. Ngày 24/3/2006, gia đình ông Q đã chuyển nhượng một phần cho bà Bùi Thị E

với diện tích 138 m². Sau đó, phần đất này nhiều lần chuyển nhượng qua các chủ sử dụng khác nhau. Ngày 14/5/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho vợ chồng ông Nguyễn Văn S và bà Vương Thị Hồng T. Ngày 30/10/2020, chị Nguyễn Thị T thực hiện hợp đồng nhận chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất trên của vợ chồng ông Soạn, bà Thu. Sáng ngày 06/4/2022, chị T thuê anh Nguyễn Văn B, sinh 1985 và anh Nguyễn Việt Dũng, sinh 1983 đều ở thôn Bến T, xã Bắc H, huyện Đông A, Hà Nội đến thửa đất trên để xây trụ cổng. Đến 08 giờ 21 phút cùng ngày, khi anh B và anh Dũng đang xây trụ cổng thì Nguyễn Thị B đến ngăn cản không cho xây và dùng tay đẩy đổ phần trụ cổng thợ đang xây dựng, vứt các viên gạch và hỗn hợp xi măng cát xuống đất, đến khi còn một hàng gạch thì dừng lại. Nghe tin B đang đẩy đổ trụ cổng, cản trở xây dựng bà Nguyễn Thị T, sinh 1961 là mẹ chồng chị T đến hiện trường. Nhìn thấy bà T, B chỉ tay vào mặt bà T nói: Tao không bán đất cho cái mặt nhà mày. Bức xúc với hành vi của Nguyễn Thị B, bà T dùng tay tát một phát vào má của Bình. Sau đó được mọi người can ngăn sự việc chấm dứt, Nguyễn Thị B đi về nhà.

Cơ quan cảnh sát điều tra phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A tiến hành khám nghiệm hiện trường. Tại hiện trường còn nguyên vật liệu vừa bị phá dỡ gồm: Các viên gạch bám dính chất hỗn hợp xi măng cát mới bị dỡ rời hỗn hợp tạo thành diện tích chung kích thước 1,73m x 0,8m, các viên gạch kích thước 20 x 9 x 6cm là gạch đặc, tổng số có 69 viên, trong đó có 01 viên bị vỡ đôi.

Tại kết luận định giá tài sản số 102 ngày 12/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự kết luận: 01 trụ cổng hình hộp chữ nhật xây bằng gạch lục kết hợp xi măng, cát có chiều cao khoảng 1m10, kích thước (42x45)cm; gồm 69 viên gạch lục kích thước (20x9x6)cm/viên, với tổng giá trị thiệt hại của tài sản: 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị T yêu cầu Nguyễn Thị B bồi thường thiệt hại tài sản bị hư hỏng theo giá Hội đồng định giá đã kết luận là 400.000 đồng. Nguyễn Thị B đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị T, nhưng chưa bồi thường. Về hình sự chị T yêu cầu xử lý Nguyễn Thị B theo quy định pháp luật.

Đối với việc Nguyễn Thị B bị bà Nguyễn Thị T tát vào má: Ngày 23/4/2022 Nguyễn Thị B đến phòng khám đa khoa Dương Nhật Minh ở Đản D, xã Uy N, huyện Đông A để khám nhưng không có thương tích gì. Ngày 06/6/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Đông A đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Nguyễn Thị B, nhưng Bình từ chối giám định, nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với bà Nguyễn Thị Tuyên. Ngày 17/6/2022, Công an huyện Đông A đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng đối với bà T. Ngày 21/6/2022 bà Nguyễn Thị T đã chấp hành xong việc nộp tiền phạt.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, Bình khai nhận vì chị T xây trụ cổng chắn phần lối thoát nước nhà Bình, Bình bảo không được xây, nhưng chị T vẫn cho thợ xây, nên do bức tức Bình đã đẩy đổ cột trụ cổng của chị T đang xây. Lời khai nhận tội của Bình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị B thừa nhận đã thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng trụ cổng của vợ chồng chị T đang xây trị giá 400.000 đồng vào sáng ngày

06/04/2022 tại phần đất đang tranh chấp ở thôn Bến T, xã Bắc H, huyện Đông A, Hà Nội.

Tại cáo trạng số 113/VKS-HS ngày 07 tháng 07 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Thị B về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, o, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị B với mức án tù từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về phần dân sự: Tại phiên tòa Nguyễn Thị B đã bồi thường đầy đủ cho vợ chồng chị T 400.000 đồng nên không phải đặt ra để giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đông A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2} Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó xác định được: Sáng 06/4/2022, tại thôn Bến T, xã Bắc H, huyện Đông A, Hà Nội, Nguyễn Thị B đã có hành vi dùng tay đẩy đổ trụ cổng gạch vừa xây xong có kích thước (42x45)cm, cao 1m10, nằm trong công trình xây dựng hàng rào bao quanh thửa đất số 31b của vợ chồng chị Nguyễn Thị T, làm thiệt hại tài sản là 400.000 đồng. Trước đó, ngày 28/3/2022, Nguyễn Thị B đã bị Công an huyện Đông A xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 3.500.000 đồng về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác. Ngày 29/3/2022 Nguyễn Thị B đã nộp tiền phạt đầy đủ, hiện tiền sự này chưa được xóa. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự, điều khoản này quy định hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn huyện Đông A. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội.

{2.1} Về nhân thân và tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

{2.2} Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; đã bồi thường đầy đủ cho bị hại; người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên. Do đó, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, o, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và trong trường hợp này áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp pháp luật.

{3} Về phần bồi thường dân sự: Xác nhận tại phiên tòa Nguyễn Thị B đã bồi thường cho vợ chồng bị hại Nguyễn Thị T số tiền 400.000 đồng. Chị T và anh Tuấn A đã nhận đủ tiền bồi thường và không còn yêu cầu gì nên không phải đặt ra để giải quyết.

{4} Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật sung vào ngân sách Nhà nước.

{5} Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị Nguyễn Thị B phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 178; điểm b, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Nguyễn Thị B 06 (Sáu)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Bắc H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội nhận được bản án có hiệu lực pháp luật và quyết định thi hành án của Tòa án.

Giao Nguyễn Thị B cho Ủy ban nhân dân xã Bắc H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

+ Bị cáo Nguyễn Thị B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông A.
- Những người tham gia tố tụng.
- Công an huyện Đông A.
- Lưu hồ sơ.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Vân